

Số: /CT-UBND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Luật Đất đai năm 2024

Quản lý, sử dụng tài nguyên đất đai có vai trò quan trọng, tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, chính trị và đời sống của Nhân dân. Công tác quản lý, sử dụng đất đai luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và đã đạt được nhiều kết quả. Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng nguồn tài nguyên đất đai trên địa bàn tỉnh. Đến nay, cơ bản các chính sách, pháp luật về đất đai được xây dựng, triển khai thực hiện kịp thời, giúp nguồn lực tài nguyên đất đai được quản lý tương đối chặt chẽ, đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương.

Tuy nhiên, qua quá trình tổng kết thi hành Luật Đất đai năm 2013 cho thấy mặc dù đạt được những kết quả nhất định nhưng công tác quản lý và sử dụng đất đai vẫn còn tồn tại, hạn chế như: quy hoạch sử dụng đất chưa bảo đảm tính đồng bộ, chất lượng chưa cao, thiếu tầm nhìn dài hạn; nguồn lực đất đai chưa được khai thác, phát huy đầy đủ và bền vững, việc sử dụng đất có nơi còn lãng phí, hiệu quả thấp; việc tiếp cận đất đai của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số còn bất cập; việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có nơi chưa đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; cải cách hành chính trong quản lý đất đai chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; tài chính về đất đai và giá đất chưa phản ánh đúng thực tế thị trường; xu thế thoái hóa đất, ô nhiễm đất, xâm nhập mặn diễn ra ở nhiều nơi, diễn biến phức tạp; tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo, vi phạm pháp luật về đất đai còn nhiều nhưng việc xử lý còn hạn chế,...

Nguyên nhân là do đất đai có tính lịch sử, phức tạp; việc thi hành pháp luật về đất đai ở một số nơi còn chưa nghiêm; chính sách, pháp luật còn có những bất cập, một số nội dung của pháp luật có liên quan chưa thống nhất, đồng bộ với pháp luật về đất đai; việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý chưa được thực hiện tốt; một số nội dung phát sinh mới trong thực tiễn nhưng pháp luật chưa có quy định điều chỉnh,...

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5, Quốc hội khóa XV thông qua Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, số 43/2024/QH15). Luật Đất đai có nhiều nội dung mới mang tính đột phá quan trọng góp phần vào mục tiêu hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất như: quy

hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; tài chính đất đai, giá đất; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về đất đai; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong quản lý, sử dụng đất đai,...

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, để triển khai thi hành Luật Đất đai kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tập trung thực hiện nghiêm túc một số nội dung trọng tâm như sau:

1. Quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, tầm quan trọng của Luật Đất đai, nhất là những nội dung mới của Luật Đất đai, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ quan, đơn vị nhất là của người đứng đầu.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố tập trung tuyên truyền phổ biến, giáo dục Luật Đất đai đến tận cơ sở, nhằm nâng cao nhận thức về chính sách, pháp luật đất đai cho các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư,...; làm chuyển biến nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể, cán bộ và Nhân dân, để mọi người hiểu rõ và thực hiện.

b) Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang tăng cường phối hợp với các ngành, đơn vị chức năng thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Luật Đất đai bằng nhiều hình thức đến từng tổ chức, người dân, với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp với từng đối tượng.

c) Các sở, ngành, địa phương tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Luật Đất đai bằng nhiều hình thức đến từng tổ chức, người dân, với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp với từng đối tượng và điều kiện thực tế của từng ngành, từng địa phương.

3. Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đất đai

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, địa phương có liên quan rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đất đai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành để đề xuất bãi bỏ các quy định không còn phù hợp; sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới cho phù hợp với Luật Đất đai và tình hình thực tế của địa phương.

b) Các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực của ngành, địa phương để đảm bảo đồng bộ,

thống nhất với những nội dung có liên quan đến quản lý, sử dụng đất đai để trình cơ quan thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật Đất đai và tình hình thực tế tại địa phương.

4. Kiện toàn tổ chức bộ máy

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác quản lý đất đai, nhất là đối với tổ chức đăng ký đất đai, tổ chức phát triển quỹ đất, các tổ chức dịch vụ công khác và cán bộ thực hiện nhiệm vụ định giá đất của cấp huyện đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác quản lý đất đai, nhằm đảm bảo cho công tác quản lý của ngành ngày càng được chặt chẽ và đạt hiệu quả hơn.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị (kể cả cấp phòng, đơn vị trực thuộc) đúng theo quy định của pháp luật; kiên quyết không để xảy ra tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ gây khó khăn trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành và xử lý trách nhiệm, trong đó không loại trừ việc chia tách, sáp nhập hoặc giải thể để giảm đầu mối theo quy định (nếu có). Việc sắp xếp, bố trí công chức, viên chức và người lao động phải phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

5. Hoàn thiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp, đảm bảo chất lượng, đồng bộ, có tầm nhìn dài hạn, hoàn thành đúng thời gian quy định, đảm bảo các mục tiêu: có tính khả thi cao, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu trên cơ sở tiềm năng đất đai và nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực đối với từng vùng kinh tế - xã hội và đơn vị hành chính, làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

6. Hoàn thiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

a) Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện chặt chẽ quy trình giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ sang sử dụng vào mục đích khác.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy mạnh việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất.

7. Kiểm soát chặt chẽ việc thu hồi đất, đảm bảo công khai minh bạch, dân chủ, công bằng và kịp thời trong bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

a) Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nghiêm quy trình, quy định thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư như: việc thu hồi đất phải thực hiện đầy đủ các quy định về thông báo thu hồi đất; thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư,...; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi; đảm bảo công khai, dân chủ và công bằng. Đồng thời, chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung xây dựng các khu tái định cư để kịp thời bố trí cho người bị thu hồi đất ổn định đời sống trước khi ra quyết định thu hồi đất theo quy định.

8. Đẩy mạnh công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

a) Sở Tài nguyên và Môi trường đẩy mạnh công tác đăng ký đất đai (bắt buộc đối với người quản lý, sử dụng đất), cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân,...

b) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện kết hợp việc cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận với việc hiện đại hóa hệ thống hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; kịp thời cập nhật biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính; thực hiện nghiêm quy trình đăng ký, cập nhật biến động về sử dụng đất, chỉnh lý hồ sơ địa chính tại Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các sở, ngành có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đảm bảo đến hết năm 2024 phải hoàn thành việc đăng ký đất đai đối với các thửa đất do cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý; đối với quỹ đất chưa giao, chưa cho thuê, đất thuộc hành lang an toàn giao thông, đất chưa sử dụng tại các đảo, đất bãi bồi ven sông, ven biển, quỹ đất do UBND cấp xã quản lý thực hiện các công trình đường giao thông còn dôi dư chưa thực hiện hết,...

9. Chấn chỉnh, đẩy mạnh, thực hiện tốt công tác định giá đất

a) Hội đồng thẩm định giá đất; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các sở, ngành có liên quan thực hiện việc định giá đất phải đảm bảo phương pháp định giá đất theo nguyên tắc thị trường; tuân thủ đúng phương pháp, trình tự, thủ tục định giá đất; bảo đảm trung thực, khách quan, công khai, minh bạch; bảo đảm tính độc lập giữa tổ chức tư vấn xác định giá đất, Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể và cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định giá đất.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Bảng giá đất đến từng thửa đất trên cơ sở vùng giá trị, thửa đất chuẩn theo lộ trình xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các sở, ngành có liên quan khác phục trình trạng sớ trách nhiệm, né tránh, ðùn ðẩy trong công tác ðịnh giá ðất; ðẩy nhanh, ðẩy mạnh tiến ðộ ðịnh giá ðất, ðảm bảo nguồn thu tiền sử dụng ðất, tiền thuê ðất.

10. Cải cách hành chính trong lĩnh vực ðất ðai

Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ðẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực ðất ðai theo hướng minh bạch và ðơn giản hóa; bảo ðảm sự bình ðẳng, khách quan, công khai và có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, chính xác giữa các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; bảo ðảm tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của tổ chức, cá nhân và cơ quan có thẩm quyền.

11. Xây dựng cơ sở dữ liệu ðất ðai

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các sở, ngành có liên quan ðẩy nhanh tiến ðộ hoàn thành công tác ðo ðạc, xây dựng hệ thống hồ sơ ðịa chính, xây dựng hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu ðất ðai trên ðịa bàn tỉnh nhằm cơ bản ðáp ứng ðược công tác quản lý Nhà nước về ðất ðai tiến tới chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu ðất ðai trong phạm vi ðịa phương cho các tổ chức, cá nhân theo quy ðịnh của pháp luật; thực hiện dịch vụ công trực tuyến và giao dịch ðiện tử về ðất ðai.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ðất ðai, bảo ðảm ðến năm 2025 kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về ðất ðai.

12. ðiều tra cơ bản về ðất ðai

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ðẩy mạnh hoạt ðộng ðiều tra, ðánh giá và bảo vệ, cải tạo, phục hồi ðất ðai phục vụ quản lý sử dụng ðất bền vững, coi ðây một nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của ngành quản lý ðất ðai, là một trong những mục tiêu của chiến lược nâng cao năng lực ngành quản lý ðất ðai và chiến lược sử dụng ðất bền vững thích ứng với biến ðổi khí hậu.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện thống kê, kiểm kê ðất ðai ðể ðảm bảo lượng hóa ðược tổng diện tích ðất ðai theo mục ðích sử dụng ðất, ðối tượng sử dụng ðất, ðối tượng quản lý ðất và một số chỉ tiêu khác nhằm phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về ðất ðai.

13. Hiện thực hóa các chính sách về ðất ðai cho ðồng bào dân tộc thiểu số

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ðảm bảo các chính sách về ðất ðai cho ðồng bào dân tộc thiểu số theo quy ðịnh của Luật ðất ðai và Nghị quyết của Hội ðồng nhân dân tỉnh về chính sách ðất ðai ðối với ðồng bào dân tộc thiểu số; xác ðịnh rõ trách nhiệm và nguồn lực ðể thực hiện các chính sách về ðất ðai cho ðồng bào dân tộc thiểu số.

14. Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có biển tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và quản lý đất đai các dự án ven biển: tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá sự phù hợp của các dự án đầu tư tại khu vực ven biển với các quy hoạch đã được phê duyệt; rà soát tổng thể các dự án để điều chỉnh quy hoạch đảm bảo lợi ích cộng đồng dân cư và doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn; khai thác và sử dụng không gian ven biển hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu và đảm bảo quốc phòng an ninh.

15. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai

Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đất đai; xử lý dứt điểm các vụ vi phạm pháp luật về đất đai, đặc biệt là những vụ tồn đọng kéo dài; tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm những tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật về đất đai tại địa phương để phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật đất đai; thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai theo đúng quy định của pháp luật.

16. Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức rà soát và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao trong Luật Đất đai.

Nhận được Chỉ thị này, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị này. Định kỳ 06 tháng một lần (trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12), các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả, tình hình thực hiện Chỉ thị này. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Bộ TN&MT;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- Các đoàn thể CT-XH cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Kiên Giang, Đài PT&TH Kiên Giang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- LĐ VP, P.KT;
- Lưu: VT, hdtan.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Nhàn